

Trung bình

## X0500 S2

Giày an toàn, dành cho ngành công nghiệp

The Safety Jogger X0500 is a low-cut safety shoe ideal for various industries, offering superior protection and comfort. It combines water and oil resistance, heel energy absorption, and a steel toecap for ultimate safety.

Những vật liệu cao cấp hơn	Da Nappa Action
lớp lót bên trong	Cambrella
giường đế chân	đế xốp SJ
đế giữa	SAU ĐÓ
đế ngoài	PU / PU
Đứng đầu	Thép
Loại	S2 / SRC
Phạm vi kích thước	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
trọng lượng thép	0.525 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011



067



### mũi thép

Giá đỡ bằng kim loại chắc chắn để bảo vệ chân người đeo khỏi các vật thể lăn hoặc rơi.



### SRC

Để chống trượt là một trong những tính năng quan trọng nhất của giày an toàn và giày bảo hộ lao động. Để chống trượt SRC vượt qua cả bài kiểm tra trượt SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gốm.



### Mặt trên chống nước (WRU)

Ngăn chặn sự xâm nhập của nước nếu không tiếp xúc lâu dài với một lượng lớn.



### Chống dầu & nhiên liệu

Đế ngoài có khả năng chống dầu và nhiên liệu.



### hấp thụ gót chân

Sự hấp thụ năng lượng ở gót chân làm giảm tác động của việc nhảy hoặc chạy lên cơ thể người mang.



### HACCP

HACCP là một hệ thống thử nghiệm dựa trên phân tích các rủi ro sức khỏe đáng kể liên quan đến thực phẩm có thể dẫn đến bệnh tật cho người tiêu dùng. Các mẫu tuân thủ HACCP, được phát triển đặc biệt cho ngành công nghiệp thực phẩm, được làm bằng vật liệu có thể giặt được.

## Công nghiệp n:

phục vụ ăn uống, Hoá học, Làm sạch, Thực phẩm & Đồ uống, thuộc về y học, Ngành công nghiệp

## Môi trường:

môi trường khô, bề mặt không bằng phẳng, môi trường ẩm ướt

## Các hàng dẫn ba số tri:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
<b>Nhóm vật liệu cao cấp</b> <b>Da Nappa Action</b>			
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	2.03	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	21	? 15
<b>Lớp lót bên trong</b> <b>Cambrella</b>			
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	18.27	? 2
lót: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	147	? 20
<b>giày chống trượt</b> <b>đệm xốp SJ</b>			
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
<b>đế ngoài</b> <b>PU / PU</b>			
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	46	? 150
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: gót chân	ma sát	0.35	? 0.28
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: Phẳng	ma sát	0.35	? 0.32
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: gót chân	ma sát	0.14	? 0.13
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: phẳng	ma sát	0.18	? 0.18
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	66.7	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	29	? 20
<b>Đệm gót</b> <b>Thép</b>			
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 200J)	mm	16	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	18	? 14

kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.